ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 111 /KH-UBND	*Đại Đồng, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống y tế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 09/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống y tế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đại Đồng ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch của UBND tỉnh Hưng Yên thành chương trình hành động sát thực tế tại xã Đại Đồng; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cơ sở thôn và các tổ chức đoàn thể.

b) Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn xã; nâng cao năng lực y tế cơ sở, tăng tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ, tham gia bảo hiểm y tế, sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử.

c) Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị xã, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong thực hiện mục tiêu phát triển y tế cơ sở giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; lấy người dân làm trung tâm, lấy kết quả chăm sóc sức khỏe nhân dân làm thước đo.

b) Bảo đảm rõ việc, rõ cơ quan chủ trì, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm; cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thực chất.

c) Phù hợp với tình hình thực tế của xã Đại Đồng sau khi tổ chức lại chính quyền địa phương theo quy định của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày

12/6/2025 (địa phương chỉ còn 02 cấp: cấp tỉnh và cấp xã/phường, không còn cấp huyện từ ngày 01/7/2025).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở xã; bảo đảm mọi người dân trên địa bàn được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, thuận tiện, công bằng; từng bước xây dựng xã Đại Đồng thành đơn vị dẫn đầu về các chỉ tiêu y tế trong toàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm đạt 100%.

b) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT) đạt 100% dân số trên địa bàn xã.

c) Tỷ lệ tiêm chủng trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt ≥98%.

d) 100% người dân trên địa bàn được lập hồ sơ sức khỏe điện tử.

đ) Trạm Y tế xã có ít nhất 04 bác sĩ; được đầu tư đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị theo chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

e) Tăng tỷ lệ khám chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế xã đạt ≥20%.

g) 100% cơ sở kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể trên địa bàn được kiểm tra an toàn thực phẩm định kỳ.

h) 100% học sinh các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ và tham gia BHYT học sinh.

i) 80% người cao tuổi trên địa bàn được quản lý, chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND xã đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách xã; các cơ sở thôn; đại diện các tổ chức đoàn thể.

- Duy trì phát sóng các tin, bài tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, tham gia BHYT trên hệ thống truyền thanh cơ sở; bảo đảm tần suất ít nhất 02 lần/tuần.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền thiết thực, phù hợp với đặc thù địa bàn.

2. Củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở

- Tập trung đầu tư và nâng cấp Trạm Y tế xã theo tiêu chuẩn quy định; đề xuất tỉnh bổ sung nhân lực, bảo đảm có ít nhất 04 bác sĩ và đủ cán bộ y tế theo quy định.

- Tổ chức triển khai quản lý sức khỏe toàn bộ người dân trên địa bàn, ưu tiên người cao tuổi, người có bệnh mạn tính, hộ nghèo, người khuyết tật.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc miễn phí theo lộ trình được phê duyệt; tăng tỷ lệ khám, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế, giảm tình trạng vượt tuyến không cần thiết.

- Triển khai quản lý, điều trị ngoại trú các bệnh mạn tính phổ biến (tăng huyết áp, đái tháo đường, COPD, hen phế quản…) tại Trạm Y tế xã.

3. Bảo đảm an toàn thực phẩm và y tế môi trường

- Tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm định kỳ và đột xuất tại cơ sở kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, hàng quán trên địa bàn; xử lý nghiêm vi phạm.

- Triển khai truyền thông phòng chống ngộ độc thực phẩm, vệ sinh môi trường theo mùa vụ dịch bệnh; đặc biệt chú trọng bếp ăn tập thể nhà trọ công nhân.

4. Phát triển y tế số và hồ sơ sức khỏe điện tử

- Vận động, hỗ trợ 100% người dân lập hồ sơ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

- Triển khai đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến, phiếu hẹn điện tử tại Trạm Y tế xã từ năm 2027.

- Khai thác, sử dụng dữ liệu sức khỏe cộng đồng phục vụ chỉ đạo, điều hành y tế cơ sở.

5. Đẩy mạnh bảo hiểm y tế toàn dân

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp Trạm Y tế vận động 100% người dân tham gia BHYT; ưu tiên các nhóm đối tượng chưa có BHYT, hộ cận nghèo, lao động tự do.

- Tổ chức giải đáp thắc mắc về chính sách BHYT cho người dân qua các kênh truyền thông và trực tiếp tại cộng đồng.

6. Đầu tư nguồn lực cho y tế cơ sở

- Hàng năm bố trí ngân sách xã ưu tiên cho hoạt động y tế, truyền thông sức khỏe, an toàn thực phẩm theo quy định.

- Đề xuất UBND tỉnh, cơ quan y tế cấp trên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực cho Trạm Y tế xã theo tiêu chuẩn quy định.

- Khuyến khích xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hỗ trợ hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

IV. LỘ TRÌNH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2026 (Quý III - Quý IV): Hoàn thành quán triệt, ban hành và triển khai Kế hoạch; kiện toàn các đầu mối triển khai; rà soát hiện trạng, lập danh sách quản lý sức khỏe; khởi động chiến dịch vận động BHYT và lập sổ sức khỏe điện tử.

2. Giai đoạn 2027 - 2028: Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, mục tiêu theo Kế hoạch; đưa vào vận hành quản lý bệnh mạn tính tại trạm y tế; mở rộng khám sức khỏe định kỳ; tăng tỷ lệ BHYT; sơ kết kết quả năm 2028.

3. Giai đoạn 2029 - 2030: Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu còn lại; tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ các nguồn:

1. Ngân sách xã được phân bổ hàng năm cho hoạt động y tế, truyền thông giáo dục sức khỏe, an toàn thực phẩm theo Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị Trạm Y tế xã theo Kế hoạch của UBND tỉnh Hưng Yên.

3. Nguồn xã hội hóa, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình y tế, dân số của Trung ương và tỉnh.

VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Chi tiết phân công tại Phụ lục 03 kèm theo Kế hoạch này)

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã là đầu mối tổng hợp, theo dõi, đôn đốc, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Trạm Y tế xã là đơn vị chủ lực, chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế trên địa bàn.

3. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, cơ sở thôn và các tổ chức đoàn thể triển khai nhiệm vụ được phân công theo Phụ lục 03.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Định kỳ hàng tháng: Trạm Y tế xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, các cơ sở thôn báo cáo kết quả về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày 25 hàng tháng.

2. Định kỳ hàng quý và 6 tháng: Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổng hợp báo cáo UBND xã để báo cáo Sở Y tế tỉnh và cơ quan cấp trên theo quy định.

3. Hàng năm: Tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm triển khai.

4. Sơ kết năm 2028 và tổng kết năm 2030: Báo cáo toàn diện kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ cho giai đoạn sau.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, cơ sở thôn và các tổ chức đoàn thể nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Y tế tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy – HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Các cơ sở thôn;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG THỊNH YÊN

Trần Văn Thành

Phụ lục số 01

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND xã Đại Đồng)

Stt	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	Giai đoạn 2026-2030	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030	Cơ quan chủ trì/phối hợp
1	Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm	%	100	96	97	98	99	100	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: TTDVTH, VP HĐND-UBND, các cơ sở thôn
2	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế (BHYT)	%	100	96	97	98	99	100	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: VP HĐND-UBND, MTTQ và các tổ chức đoàn thể
3	Tỷ lệ tiêm chủng trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu	%	98	95	95,5	96	97	98	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: TTDVTH, các cơ sở thôn, cơ sở giáo dục
4	Tỷ lệ trạm y tế xã triển khai quản lý bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh mạn tính phổ biến	%	100	80	90	95	98	100	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: UBND xã, TTDVTH
5	Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh BHYT tại trạm y tế cấp xã (xã)	%	20	10	12	15	18	20	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: BHXH tỉnh, VP HĐND-UBND
6	Tỷ lệ hộ dân được tuyên truyền, giáo dục	%	100	90	95	98	99	100	Chủ trì: TTDVTH xã; Phối

Stt	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị	Giai đoạn 2026-2030	KH 2026	KH 2027	KH 2028	KH 2029	KH 2030	Cơ quan chủ trì/phối hợp
	sức khỏe qua hệ thống truyền thanh cơ sở								hợp: Trạm Y tế, các cơ sở thôn
7	Tỷ lệ học sinh được khám sức khỏe định kỳ tại cơ sở giáo dục trên địa bàn xã	%	100	90	95	98	99	100	Chủ trì: Cơ sở giáo dục; Phối hợp: Trạm Y tế xã, P. VH-XH
8	Tỷ lệ người cao tuổi được quản lý, chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng	%	80	60	65	70	75	80	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Hội NCT, MTTQ, các cơ sở thôn
9	Tỷ lệ bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh thực phẩm được kiểm tra an toàn thực phẩm	%	100	85	90	95	98	100	Chủ trì: P. KT-HTĐT; Phối hợp: Trạm Y tế, P. VH-XH
10	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được theo dõi tăng trưởng	%	95	85	88	90	93	95	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: TTDVTH, Hội LHPN, các cơ sở thôn
11	Số lượt hộ gia đình được cán bộ y tế thăm, tư vấn sức khỏe tại nhà (hộ nghèo, NCT, người khuyết tật)	Lượt/năm	≥500	300	350	400	450	≥500	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Hội CTĐ, Hội NCT, các cơ sở thôn
12	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được khám thai định kỳ theo quy định	%	95	85	88	90	93	95	Chủ trì: Trạm Y tế xã; Phối hợp: Hội LHPN, các cơ sở thôn

Phụ lục số 02

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày //2026 của UBND xã Đại Đồng)

Stt	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I. TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT, TẠO ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI					
1	Tổ chức quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách xã và các tổ chức đoàn thể	VP HĐND và UBND xã	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, MTTQ và các tổ chức đoàn thể xã	Hội nghị quán triệt được tổ chức; biên bản, danh sách ký tên	Quý III/2026
2	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở về vai trò y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh, khám sức khỏe định kỳ, BHYT, sổ sức khỏe điện tử, an toàn thực phẩm	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Trạm Y tế, Hội LHPN, Hội NCT, các cơ sở thôn	Tin, bài được phát sóng; kế hoạch tuyên truyền hàng tháng	Thường xuyên
3	Vận động Nhân dân tích cực tham gia BHYT, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ sức khỏe điện tử, phòng chống bệnh không lây nhiễm	Trạm Y tế xã, MTTQ xã	HĐND xã, VP HĐND-UBND, Hội LHPN, Hội NCT, Đoàn TN	Số người tham gia BHYT, số sổ sức khỏe điện tử tăng hàng năm	Thường xuyên
4	Triển khai tuyên truyền về dinh dưỡng học đường, sức khỏe sinh sản vị thành niên, an toàn thực phẩm trong trường học	Các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Trạm Y tế xã, P. VH-XH xã, TTDVTH	Kế hoạch, báo cáo triển khai tại từng cơ sở giáo dục	Thường xuyên
II. CỦNG CỐ, NÂNG CAO NĂNG LỰC Y TẾ CƠ SỞ VÀ TRIỂN KHAI QUẢN LÝ SỨC KHỎE NGƯỜI DÂN					

Stt	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai công tác y tế xã năm 2026 và giai đoạn 2026-2030	Trạm Y tế xã	VP HĐND-UBND xã, P. VH-XH	Kế hoạch được UBND xã ban hành	Quý III/2026
2	Rà soát, lập danh sách, tổ chức quản lý sức khỏe toàn bộ hộ dân, người cao tuổi, người có bệnh mạn tính (tăng huyết áp, đái tháo đường, COPD, hen phế quản) trên địa bàn	Trạm Y tế xã	Các cơ sở thôn, Hội NCT, Hội LHPN	Danh sách quản lý sức khỏe được lập, cập nhật định kỳ	Quý IV/2026 và thường xuyên
3	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn theo lộ trình	Trạm Y tế xã	P. VH-XH, TTDVTH, Hội NCT, Hội LHPN, các cơ sở thôn	Báo cáo số lượt khám, kết quả sàng lọc hàng năm	Hàng năm từ 2026
4	Triển khai quản lý bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn lipid máu, COPD và các bệnh mạn tính tại trạm y tế xã	Trạm Y tế xã	UBND xã, TTDVTH, các cơ sở thôn	Danh sách bệnh nhân quản lý; số lượt khám BHYT tại trạm tăng	Thường xuyên từ 2026
5	Thực hiện khám sức khỏe cho học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã	Trạm Y tế xã	Cơ sở giáo dục, P. VH-XH xã	Báo cáo kết quả khám sức khỏe học sinh từng năm học	Hàng năm
6	Thăm, tư vấn sức khỏe tại nhà cho hộ nghèo, người cao tuổi sống một mình, người khuyết tật	Trạm Y tế xã	Các cơ sở thôn, Hội CTĐ, Hội NCT, Hội LHPN	Số lượt thăm; danh sách hộ được hỗ trợ	Thường xuyên
7	Triển khai tiêm chủng mở rộng, tiêm phòng đầy đủ theo chương trình quốc gia	Trạm Y tế xã	TTDVTH, các cơ sở thôn, cơ sở giáo dục	Tỷ lệ tiêm chủng đạt ≥95% hàng năm	Hàng năm

Stt	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
8	Tổ chức chăm sóc sức khỏe sinh sản, theo dõi thai sản, khám sức khỏe trước hôn nhân	Trạm Y tế xã	Hội LHPN, VP HĐND-UBND (lĩnh vực tư pháp), các cơ sở thôn	Số ca được quản lý thai, tỷ lệ khám trước sinh tăng	Thường xuyên
III. BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ Y TẾ MÔI TRƯỜNG					
1	Lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, chợ dân sinh trên địa bàn	P. KT-HTĐT xã	Trạm Y tế xã, P. VH-XH xã, MTTQ	Biên bản kiểm tra; danh sách cơ sở đạt/không đạt	Hàng quý
2	Kiểm tra, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể nhà trọ công nhân, cơ sở chế biến thực phẩm nhỏ lẻ	P. KT-HTĐT xã	Trạm Y tế xã, VP HĐND-UBND xã	Biên bản xử lý vi phạm, báo cáo định kỳ	Thường xuyên
3	Truyền thông phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, vệ sinh môi trường theo thời điểm (dịp hè, Tết, mùa dịch)	TTDVTH xã	Trạm Y tế xã, các cơ sở thôn	Tin, bài tuyên truyền; số buổi phát thanh	Theo mùa vụ dịch, hàng năm
4	Phối hợp xử lý kịp thời các ổ dịch, ca bệnh truyền nhiễm phát sinh trên địa bàn	Trạm Y tế xã	VP HĐND-UBND xã, TTDVTH, P. KT-HTĐT, các cơ sở thôn	Báo cáo xử lý ổ dịch; không để dịch lây lan rộng	Thường xuyên
IV. PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG Y TẾ SỐ, HỒ SƠ SỨC KHỎE ĐIỆN TỬ					
1	Vận động, hỗ trợ 100% người dân trên địa bàn lập sổ sức khỏe điện tử	Trạm Y tế xã	VP HĐND-UBND xã, TTDVTH, các cơ sở thôn	Số sổ sức khỏe điện tử được lập theo năm	Năm 2026-2027
2	Tổ chức đăng ký khám chữa bệnh trực	Trạm Y tế xã	VP HĐND-UBND xã,	Số người đăng ký	Từ năm 2027

Stt	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	tuyến, phiếu hẹn điện tử cho người dân		TTDVTH	khám trực tuyến tăng hàng năm	
3	Khai thác, sử dụng dữ liệu sức khỏe cộng đồng phục vụ quản lý, chỉ đạo y tế cơ sở	Trạm Y tế xã	VP HĐND-UBND xã, P. VH-XH	Báo cáo dữ liệu sức khỏe định kỳ gửi UBND xã	Hàng năm từ 2027
V. BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC VÀ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CHO Y TẾ CƠ SỞ					
1	Rà soát, đề xuất bổ sung nhân lực, bảo đảm trạm y tế xã có ít nhất 4 bác sĩ theo quy định	UBND xã, Trạm Y tế xã	VP HĐND-UBND xã, P. KT-HTĐT	Văn bản đề xuất gửi UBND tỉnh, Sở Y tế	Quý III/2026
2	Đề xuất đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trạm Y tế xã đáp ứng chức năng, nhiệm vụ	UBND xã	P. KT-HTĐT xã, Trạm Y tế xã	Danh mục đầu tư được UBND xã phê duyệt; đề xuất gửi tỉnh	Hàng năm
3	Bố trí nguồn ngân sách xã và huy động xã hội hóa hỗ trợ hoạt động y tế, truyền thông sức khỏe	VP HĐND-UBND xã (lĩnh vực tài chính)	P. KT-HTĐT, Trạm Y tế, MTTQ xã	Dự toán ngân sách y tế hàng năm được phê duyệt	Hàng năm
4	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; sơ kết năm 2028 và tổng kết năm 2030	UBND xã (Chủ tịch/PCT phụ trách KT-XH)	VP HĐND-UBND, Trạm Y tế, các phòng chuyên môn	Báo cáo kiểm tra định kỳ; báo cáo sơ kết, tổng kết	Hàng năm; sơ kết 2028, tổng kết 2030

Phụ lục số 03

PHÂN CÔNG CHI TIẾT CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Đại Đồng)

Stt	Cơ quan/Đơn vị/Nhiệm vụ được phân công chi tiết	Thời hạn
I. PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI XÃ		
1	Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng chương trình, kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe; lồng ghép nội dung y tế vào các chương trình văn hóa, xã hội, gia đình.	Thường xuyên
2	Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các hội thi, cuộc thi tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, phòng chống tệ nạn xã hội ảnh hưởng đến sức khỏe.	Thường xuyên
3	Quản lý công tác bảo trợ xã hội, trợ cấp đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo; phối hợp với Trạm Y tế rà soát, lập danh sách đối tượng cần hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tại nhà.	Thường xuyên
4	Phối hợp kiểm tra, vận động các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa thực hiện quy định về sức khỏe, phòng chống tác hại thuốc lá, rượu bia.	Thường xuyên
5	Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội có liên quan đến y tế.	Thường xuyên
II. PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ XÃ		
1	Chủ trì tham mưu UBND xã kiểm tra, giám sát điều kiện vệ sinh môi trường, hệ thống thoát nước, thu gom rác thải tại khu dân cư, chợ, khu vực kinh doanh; đề xuất xử lý vi phạm.	Thường xuyên
2	Chủ trì tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm tại cơ sở kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể, hàng quán trên địa bàn; phối hợp Trạm Y tế trong việc lấy mẫu xét nghiệm khi cần thiết.	Thường xuyên
3	Tham mưu UBND xã đề xuất đầu tư, cải tạo cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ y tế: đường tiếp cận trạm y tế, hệ thống	Thường

Stt	Cơ quan/Đơn vị/Nhiệm vụ được phân công chi tiết	Thời hạn
	cấp nước sạch, xử lý nước thải khu dân cư.	xuyên
4	Quản lý địa bàn, phối hợp kiểm tra điều kiện hoạt động của cơ sở y tế ngoài công lập, cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn xã theo chức năng được giao.	Thường xuyên
5	Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường gắn với y tế định kỳ hàng quý.	Thường xuyên
III. VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND XÃ		
1	Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, cơ sở thôn.	Thường xuyên
2	Thực hiện chức năng tư pháp: phối hợp với Trạm Y tế trong công tác đăng ký khai sinh, khai tử; xác nhận hồ sơ liên quan đến sức khỏe, giám hộ người cao tuổi, người có bệnh tâm thần.	Thường xuyên
3	Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến y tế tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã (thống nhất cùng đầu mối).	Thường xuyên
4	Bố trí kinh phí ngân sách xã hàng năm để thực hiện các hoạt động y tế, truyền thông sức khỏe theo kế hoạch được duyệt.	Thường xuyên
5	Chuẩn bị nội dung, tài liệu tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; tham mưu khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích.	Thường xuyên
6	Lưu trữ, quản lý hồ sơ tài liệu liên quan đến triển khai Kế hoạch.	Thường xuyên
IV. TRẠM Y TẾ XÃ		
1	Là đơn vị chủ chốt, chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế trên địa bàn xã.	Thường

Stt	Cơ quan/Đơn vị/Nhiệm vụ được phân công chi tiết	Thời hạn
		xuyên
2	Tổ chức quản lý sức khỏe toàn bộ người dân trên địa bàn; lập, cập nhật danh sách hồ sơ sức khỏe điện tử cho 100% người dân.	Thường xuyên
3	Triển khai khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc miễn phí theo lộ trình được phê duyệt; ưu tiên người cao tuổi, phụ nữ mang thai, trẻ em, người có bệnh mạn tính.	Thường xuyên
4	Quản lý, theo dõi điều trị bệnh nhân tăng huyết áp, đái tháo đường, COPD, hen phế quản và các bệnh mạn tính phổ biến khác; bảo đảm 100% bệnh nhân được quản lý có đơn thuốc, lịch tái khám.	Thường xuyên
5	Thực hiện đầy đủ chương trình tiêm chủng mở rộng, phấn đấu tỷ lệ tiêm chủng đạt ≥95%/năm.	Thường xuyên
6	Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, theo dõi thai sản, tư vấn sức khỏe trước hôn nhân.	Thường xuyên
7	Giám sát dịch bệnh, báo cáo kịp thời khi phát hiện ca bệnh truyền nhiễm; chủ trì điều tra, xử lý ổ dịch tại cộng đồng.	Thường xuyên
8	Tư vấn, hỗ trợ người dân đăng ký BHYT; theo dõi, tăng tỷ lệ khám chữa bệnh BHYT tại trạm.	Thường xuyên
9	Phối hợp với cơ sở giáo dục khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; tư vấn dinh dưỡng, sức khỏe học đường.	Thường xuyên
10	Định kỳ hàng tháng tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động về UBND xã và cơ quan y tế cấp trên.	Thường xuyên
V. TRUNG TÂM DỊCH VỤ TỔNG HỢP XÃ		

Stt	Cơ quan/Đơn vị/Nhiệm vụ được phân công chi tiết	Thời hạn
1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền hàng tháng về y tế, sức khỏe trên hệ thống truyền thanh cơ sở; bảo đảm mỗi tuần ít nhất 02 lần phát sóng nội dung liên quan đến y tế.	Thường xuyên
2	Phối hợp với Trạm Y tế biên soạn nội dung tuyên truyền về: khám sức khỏe định kỳ, BHYT, sổ sức khỏe điện tử, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng, an toàn thực phẩm, phòng chống bệnh không lây nhiễm.	Thường xuyên
3	Tổ chức tuyên truyền đột xuất khi có dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm hoặc thông báo khẩn của cơ quan y tế.	Thường xuyên
4	Duy trì và bảo đảm hệ thống thiết bị truyền thanh hoạt động thông suốt, phủ sóng toàn bộ địa bàn xã.	Thường xuyên
5	Phối hợp ghi âm, lưu trữ tư liệu tuyên truyền phục vụ báo cáo kiểm tra, giám sát định kỳ.	Thường xuyên
VI. CÁC CƠ SỞ THÔN		
1	Tổ trưởng cơ sở thôn chịu trách nhiệm phổ biến, vận động người dân trong tổ thực hiện các nội dung của Kế hoạch; nhất là tham gia BHYT, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ sức khỏe điện tử.	Thường xuyên
2	Phối hợp với Trạm Y tế rà soát, lập và cập nhật danh sách hộ dân, người cao tuổi, người khuyết tật, người có bệnh mạn tính cần theo dõi sức khỏe tại nhà.	Thường xuyên
3	Thông báo kịp thời đến Trạm Y tế xã khi phát hiện trường hợp có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc ngộ độc thực phẩm trong cơ sở thôn.	Thường xuyên
4	Vận động hộ dân giữ gìn vệ sinh môi trường, phát quang bụi rậm, diệt muỗi, lăng quăng phòng sốt xuất huyết và các dịch bệnh theo mùa.	Thường xuyên
5	Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả triển khai về UBND xã qua Văn phòng HĐND và UBND.	Thường

Stt	Cơ quan/Đơn vị/Nhiệm vụ được phân công chi tiết	Thời hạn
		xuyên
VII. CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ		
1	Hiệu trưởng/Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch y tế học đường; phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.	Thường xuyên
2	Tổ chức tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng học đường, vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh cho học sinh và phụ huynh.	Thường xuyên
3	Bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú; định kỳ kiểm tra, kiểm nghiệm nguồn thực phẩm sử dụng trong trường.	Thường xuyên
4	Phối hợp với Trạm Y tế thực hiện tiêm chủng cho học sinh theo chương trình quốc gia; vận động 100% học sinh tham gia BHYT.	Thường xuyên
5	Báo cáo kết quả y tế học đường về UBND xã (qua Phòng VH-XH) và cơ quan chủ quản theo quy định.	Thường xuyên
VIII. ĐỀ NGHỊ ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM XÃ VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI		
1	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã: Đưa nội dung chăm sóc sức khỏe nhân dân vào hoạt động giám sát của MTTQ; tổ chức vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia BHYT, khám sức khỏe định kỳ, hưởng ứng các phong trào vệ sinh môi trường, phòng bệnh.	Thường xuyên
2	Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Vận động hội viên phụ nữ tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; phối hợp Trạm Y tế trong công tác kế hoạch hóa gia đình.	Thường xuyên
3	Hội Nông dân xã (nếu có): Tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định.	Thường xuyên

Stt	Cơ quan/Đơn vị/Nhiệm vụ được phân công chi tiết	Thời hạn
4	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã: Tổ chức các hoạt động tình nguyện hỗ trợ chiến dịch khám sức khỏe, tiêm chủng, vệ sinh môi trường; tuyên truyền sức khỏe sinh sản vị thành niên.	Thường xuyên
5	Hội Người cao tuổi xã: Phối hợp Trạm Y tế lập danh sách, theo dõi sức khỏe hội viên; tổ chức câu lạc bộ sức khỏe người cao tuổi, tập thể dục dưỡng sinh.	Thường xuyên
6	Hội Cựu chiến binh xã: Vận động hội viên và gia đình tham gia BHYT, khám sức khỏe định kỳ; hỗ trợ các hoạt động tình nguyện y tế.	Thường xuyên
7	Hội Chữ thập đỏ xã: Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ người bệnh khó khăn; phối hợp vận động hiến máu tình nguyện, tuyên truyền phòng bệnh, sơ cấp cứu ban đầu.	Thường xuyên

Ghi chú: *Viết tắt trong các phụ lục: VP HĐND-UBND = Văn phòng HĐND và UBND xã; P. VH-XH = Phòng Văn hóa - Xã hội xã; P. KT-HTĐT = Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xã; TTDVTH = Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã; MTTQ = Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Hội NCT = Hội Người cao tuổi; Hội LHPN = Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội CTĐ = Hội Chữ thập đỏ*;